

KẾ HOẠCH
Về việc tuyển sinh năm học 2026-2027 trên địa bàn phường

Căn cứ Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ trường Mầm non;

Căn cứ Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 về Quy chế tuyển sinh THCS và tuyển sinh THPT;

Căn cứ Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24/3/2026 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc ban hành Điều lệ trường tiểu học, trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Quyết định số 883/UBND ngày 13/3/2026 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc phê duyệt Kế hoạch tuyển sinh năm học 2026-2027;

Căn cứ Công văn số 1951/SGDĐT-GDTrH&HSSV ngày 06/5/2026 của Sở GDĐT thành phố về việc hướng dẫn công tác tuyển sinh lớp 1, lớp 6 năm học 2026-2027;

Căn cứ Công văn số 3980/SNV-XDCQ ngày 07/5/2026 của Sở Nội vụ về việc phương án thành lập trường TH và THCS trên địa bàn phường Hòa Cường;

Căn cứ Công văn số 2065/SGDĐT-TCCB ngày 11/5/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Đà Nẵng về việc điều chỉnh, bổ sung phương án thành lập trường tiểu học và THCS trên địa bàn phường Hòa Cường;

UBND phường Hòa Cường xây dựng Kế hoạch tuyển sinh năm học 2026-2027 trên địa bàn, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU, NGUYÊN TẮC TUYỂN SINH

1. Mục tiêu tuyển sinh

a) Quán triệt và cụ thể hóa quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, yêu cầu của Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị, Kế hoạch số 72/KH/ĐU ngày 04/02/2026 của Đảng ủy phường Hoà Cường về triển khai thực hiện Chương trình hành động số 29-CTr/TU ngày 15/12/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy Đà Nẵng về thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo, nhằm thực hiện chủ trương đảm bảo cơ hội tiếp cận giáo dục công bằng, bình đẳng cho học sinh, đáp ứng nhu cầu xã hội.

b) Tổ chức tuyển sinh đúng quy chế, đảm bảo tính chính xác, an toàn, công bằng và nghiêm túc. Công tác hướng dẫn phải đầy đủ, rõ ràng, công khai nhằm tạo điều kiện thuận lợi nhất cho học sinh và phụ huynh. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; duy trì và phát triển kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ từ 3 đến 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học và THCS.

c) Huy động 100% trẻ 5 tuổi sinh sống thực tế trên địa bàn phường Hòa Cường ra lớp nhằm thực hiện Đề án phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi. Huy động 70% học sinh từ 06 tháng tuổi đến dưới 3 tuổi vào nhà trẻ, 100% từ 3 đến 5 tuổi vào học tại các trường mầm non trên địa bàn phường.

b) Đảm bảo 100% con hộ nghèo, gia đình chính sách trên địa bàn phường được vào học tại các trường công lập.

c) Đảm bảo 100% học sinh trên địa bàn phường hoàn thành chương trình mầm non được vào học lớp Một (sinh 2020), 100% học sinh hoàn thành chương trình tiểu học được vào học lớp Sáu (sinh 2015) trong năm học 2026-2027.

d) Đảm bảo 100% học sinh tiểu học được học 2 buổi/ngày và tiến tới xây dựng các trường THCS học 02 buổi trên ngày.

đ) Đảm bảo số lượng học sinh/lớp/trường để tiến tới xây dựng trường chuẩn Quốc gia theo Điều lệ trường mầm non, trường tiểu học và trường Phổ thông có nhiều cấp học.

e) Thực hiện tuyển sinh qua phần mềm trực tuyến đạt hiệu quả cao.

2. Nguyên tắc tuyển sinh

a) Tuyển sinh theo đúng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, của HĐND-UBND thành phố, của Sở Giáo dục & Đào tạo, Đảng ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN phường.

b) Tuyển sinh học sinh cư trú thực tế tại 312 Tổ dân phố (TDP) của phường Hòa Cường gồm: địa bàn phường Hòa Cường Nam cũ (từ tổ 01 HCN đến tổ 77 HCN), địa bàn phường Hòa Cường Bắc cũ (từ tổ 01 HCB đến tổ 94 HCB), địa bàn phường Hòa Thuận Tây cũ (từ tổ 01 HTT đến tổ 53 HTT), địa bàn phường Bình Thuận cũ (từ tổ 01 BT đến tổ 88 BT) vào học tại các trường MN, TH, THCS theo phân tuyến của UBND phường.

c) Tuyển sinh theo danh sách học sinh thuộc địa bàn tuyển sinh (từ số liệu và danh sách điều tra phổ cập do UBND phường ban hành và tra cứu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư do địa phương và Công an phường cung cấp).

d) Các trường MN, TH, THCS ngoài công lập: căn cứ điều kiện về đội ngũ, cơ sở vật chất, diện tích, có phương án xây dựng kế hoạch tuyển sinh của trường mình đảm bảo các điều kiện theo quy định của Điều lệ trường do Bộ GD&ĐT ban hành.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Đối tượng tuyển sinh

a) Đang sinh sống thực tế tại địa phương (theo điều tra PCGD và tra cứu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư do địa phương và công an cung cấp, gọi là **đối tượng 1**).

b) **Tạm trú trước ngày 31/12/2023**, có sinh sống thực tế tại địa phương (gọi là **đối tượng 2**). *(Tùy theo chỉ tiêu số học sinh, số lớp do UBND phường giao, các trường theo thực tế có phương án đối với đối tượng 2 và báo cáo UBND phường thông qua Phòng VH - XH phường).*

2. Địa bàn tuyển sinh

Học sinh cư trú trên địa bàn phường vào học tại các trường theo phân tuyến của UBND phường. Ngoài ra, để đảm bảo 100% học sinh tiểu học học 2 buổi/ngày cũng như giảm tải đối với các trường có số lượng học sinh đông, UBND sẽ điều tiết số lượng học sinh nhằm đảm bảo các điều kiện nhằm phục vụ tốt công tác dạy và học của các nhà trường. UBND phường phân tuyến tuyển sinh học sinh các TDP trên địa bàn phường như sau:

a) Cấp Mầm non

- Trường MN Cẩm Vân tiếp nhận trẻ thuộc TDP 01 BT đến tổ 40 BT.
- Trường MN Hoàng Lan tiếp nhận trẻ thuộc TDP 41 BT đến tổ 88 BT.
- Trường MN Hoa Ban tiếp nhận trẻ thuộc TDP 01 HCB đến tổ 94 HCB.
- Trường MN Anh Đào tiếp nhận trẻ thuộc TDP 01 HCN đến tổ 77 HCN.
- Trường MN 30/4 tiếp nhận trẻ thuộc TDP 01 HTT đến tổ 53 HTT.

b) Cấp Tiểu học

- Trường TH Lê Quý Đôn tuyển sinh học sinh lớp Một từ TDP 01 BT đến tổ 35 BT.
- Trường TH Nguyễn Du tuyển sinh học sinh lớp Một từ TDP 41 BT đến tổ 70 BT.
- Trường TH Lý Công Uẩn tuyển sinh học sinh lớp Một từ TDP 01 HTT đến tổ 11 HTT, tổ 20 HTT đến tổ 53 HTT; và các tổ 49 HCB đến 50 HCB, tổ 93 HCB.
- Trường TH Núi Thành tuyển sinh học sinh lớp Một từ TDP 15 HCB đến tổ 48 HCB và tổ 51 HCB đến tổ 56 HCB.
- Trường TH Phan Đăng Lưu tuyển sinh học sinh lớp Một từ TDP 01 HCB đến tổ 14 HCB, tổ 57 HCB đến tổ 92 HCB, tổ 94 HCB; và các tổ dân phố 53 HCN đến 60 HCN.
- Trường TH Lê Đình Chinh tuyển sinh học sinh lớp Một từ TDP 01 HCN đến tổ 52 HCN và tổ 61 HCN đến 77 HCN.

c) Cấp Trung học cơ sở

- Trường THCS Trần Hưng Đạo tuyển sinh học sinh lớp Sáu từ TDP 01 BT đến tổ 35 BT và tổ 41 BT đến tổ 70 BT.
- Trường THCS Lý Thường Kiệt tuyển sinh học sinh lớp Sáu từ TDP 01 HTT đến tổ 11 HTT, tổ 20 HTT đến tổ 53 HTT; và các tổ 49, 50 HCB, tổ 93 HCB.
- Trường THCS Tây Sơn tuyển sinh học sinh lớp Sáu từ TDP 01 HCB đến tổ 48 HCB, từ tổ 51 HCB đến tổ 92 HCB, tổ 94 HCB và 02 lớp Sáu tiếng Nhật (80 học sinh, có hộ khẩu trên địa bàn thành phố, ưu tiên học sinh phường Hòa Cường).
- Trường THCS Hồ Nghinh tuyển sinh học sinh lớp Sáu từ TDP 01 HCN đến tổ 77 HCN.

d) Trường TH và THCS Hòa Cường (Liên cấp Hòa Thuận Đông)

- Cấp Tiểu học: Tuyển sinh học sinh lớp Một các TDP sau:

+ TDP 36 BT đến tổ 40 BT và tổ 71 BT đến tổ 88 BT.

+ TDP 12 HTT đến tổ 19 HTT.

- Cấp THCS: Tuyển sinh học sinh lớp Sáu các TDP sau:

+ TDP 36 BT đến tổ 40 BT và tổ 71 BT đến tổ 88 BT.

+ TDP 12 HTT đến tổ 19 HTT.

3. Chỉ tiêu tuyển sinh

a) Cơ sở giao chỉ tiêu tuyển sinh

- Công văn số 1122/UBND-PVHXXH ngày 20/3/2026 về việc rà soát số liệu phổ cập giáo dục phục vụ công tác tuyển sinh năm học 2026-2027 của UBND phường.

- Tình hình đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất hiện có của nhà trường và nguồn ngân sách UBND phường giao.

- Số lớp hiện có của trường, số học sinh và số lớp đầu ra cuối cấp.

b) Chỉ tiêu tuyển sinh cụ thể *(có phụ lục đính kèm)*.

4. Tiêu chí xét tuyển

a) Điều kiện xét tuyển

- Tuổi của học sinh vào học lớp Một là 6 tuổi (sinh năm 2020), căn cứ theo Giấy khai sinh.

- Tuổi của học sinh vào học lớp Sáu là 11 tuổi (sinh năm 2015), căn cứ theo Giấy khai sinh.

- Đối với những học sinh được học vượt lớp ở cấp học trước hoặc học sinh vào cấp học ở độ tuổi cao hơn độ tuổi quy định thì tuổi vào lớp Sáu được giảm hoặc tăng căn cứ vào tuổi của năm tốt nghiệp cấp học trước.

- Học sinh là người dân tộc thiểu số, học sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, học sinh ở nước ngoài về nước có thể vào cấp học ở tuổi cao hơn 3 tuổi so với tuổi quy định.

- Sau khi đăng kí tuyển sinh trực tuyến phụ huynh học sinh liên hệ nhà trường để nộp hồ sơ gốc (theo thời gian thu nhận hồ sơ của trường).

b) Hồ sơ tuyển sinh gồm:

- Bản sao Giấy khai sinh.

- Bản chính học bạ Tiểu học hoặc các hồ sơ khác có giá trị thay thế học bạ (đối với học sinh vào lớp Sáu).

- Bản sao có công chứng các giấy tờ liên quan: Hộ khẩu hoặc sổ tạm trú và giấy xác nhận cư trú (do Công an cấp) đối với học sinh thuộc diện xem xét điều tiết tuyển sinh tại các trường trên địa bàn phường (đối tượng 2).

5. Hình thức tuyển sinh (Đăng ký tuyển sinh)

Công tác tuyển sinh năm học 2026-2027 được chính thức triển khai thông qua 02 hình thức:

- a) Tuyển sinh trực tuyến theo địa chỉ: <https://tuyensinh.danang.edu.vn>.
- b) Tuyển sinh bằng hình thức nộp hồ sơ trực tiếp tại trường (nhà trường có trách nhiệm hỗ trợ và cập nhật, tổng hợp kết quả số lượng hồ sơ đúng quy định do phụ huynh nộp vào hệ thống tuyển sinh trực tuyến).

6. Hội đồng tuyển sinh

a) Trường Mầm non thành lập một Hội đồng tuyển sinh do Hiệu trưởng ra quyết định thành lập, thành phần gồm: Chủ tịch Hội đồng là Hiệu trưởng, Phó Chủ tịch là các Phó Hiệu trưởng, Thư ký và một số Ủy viên là giáo viên, nhân viên của nhà trường.

b) Mỗi trường Trung học cơ sở, trường Tiểu học thành lập một Hội đồng tuyển sinh do UBND phường ra quyết định thành lập. Thành phần Hội đồng tuyển sinh gồm: Chủ tịch là Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng, Phó Chủ tịch là Phó hiệu trưởng hoặc Tổ trưởng chuyên môn, Thư ký và một số Ủy viên là giáo viên, nhân viên của nhà trường.

c) Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng tuyển sinh

- Tổ chức thực hiện việc đăng kí tuyển sinh; thực hiện việc xét tuyển; đề xuất danh sách học sinh trúng tuyển; đề nghị khen thưởng đối với cá nhân, tổ chức có thành tích; đề nghị xử lý đối với cá nhân, tổ chức vi phạm quy chế tuyển sinh.

- Kiểm tra hồ sơ dự tuyển của học sinh.

- Duyệt hồ sơ học sinh trên phần mềm tuyển sinh trực tuyến.

- Xét tuyển và lập biên bản xét tuyển, danh sách học sinh được trúng tuyển. Biên bản xét tuyển phải có đủ họ tên, chữ ký của các thành viên Hội đồng. Danh sách học sinh trúng tuyển phải có họ tên học sinh do Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh ký duyệt.

- Báo cáo kết quả tuyển sinh về UBND phường (thông qua Phòng Văn hóa - Xã hội phường).

- Được sử dụng con dấu của nhà trường vào các văn bản của Hội đồng.

- Hiệu trưởng các trường nộp quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh (file mềm) về UBND phường (qua Phòng Văn hóa - Xã hội phường, đồng chí Nguyễn Đức Hoàng Việt nhận) trước ngày 10/6/2026 để phê duyệt.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội phường

Chủ trì, tham mưu UBND phường chỉ đạo các trường học thực hiện các nội dung sau:

- a) Tham mưu UBND phường xây dựng và triển khai kế hoạch tuyển sinh năm học 2026-2027 trên địa bàn phường.

b) Phối hợp cùng Văn phòng HĐND và UBND phường đăng tải Kế hoạch tuyển sinh trên trang Thông tin điện tử của phường.

c) Thành lập đoàn kiểm tra kiểm tra, giám sát công tác tuyển sinh tại các trường học trên địa bàn phường.

d) Tham mưu UBND phường ban hành: Quyết định điều chỉnh chỉ tiêu tuyển sinh hoặc điều tiết số học sinh phát sinh ngoài chỉ tiêu giao phù hợp với tình hình thực tế của các đơn vị.

đ) Tổng hợp kết quả công tác tuyển sinh và báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo, Đảng ủy, HĐND, UBND phường theo yêu cầu. Trong quá trình triển khai thực hiện, báo cáo kịp thời những khó khăn, vướng mắc để UBND phường chỉ đạo xử lý, giải quyết kịp thời.

e) Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND phường về công tác tuyển sinh năm học 2026-2027 theo thẩm quyền quản lý.

2. Hội đồng tuyển sinh các trường

a) Trên cơ sở văn bản hướng dẫn và chỉ tiêu giao, Hội đồng tuyển sinh các trường xây dựng kế hoạch tuyển sinh, lịch nhận hồ sơ, quy chế làm việc của Hội đồng theo nguyên tắc tập thể lãnh đạo. Kế hoạch tuyển sinh của Hội đồng tuyển sinh nhà trường phải được báo cáo về UBND phường (thông qua Phòng Văn hóa - Xã hội phường) trước ngày 10/6/2026.

b) Các trường hợp khác nhà trường lập danh sách gửi về Phòng Văn hóa - Xã hội phường để tham mưu UBND phường xem xét (nếu học sinh có nhu cầu học tập tại các trường trên địa bàn phường Hòa Cường, có mẫu đính kèm).

c) Công khai Kế hoạch tuyển sinh của nhà trường cho toàn thể nhân dân và phụ huynh được biết trước ngày 31/5/2026.

d) Thời gian tuyển sinh tại các trường: Từ ngày 22/6/2026 đến hết ngày 04/7/2026. Các trường chủ động bố trí máy tính, nhân viên và cán bộ để hỗ trợ phụ huynh cập nhật tuyển sinh trực tuyến.

đ) Các mốc thời gian

Từ ngày 06/7/2026:

- Nhà trường đối chiếu lại danh sách học sinh đã ra lớp so với chỉ tiêu tuyển sinh. Nếu học sinh chưa ra lớp thì nhà trường báo cáo UBND phường rà soát lại và nêu rõ lý do chậm trễ.

- Hiệu trưởng các trường gửi danh sách học sinh phát sinh (*theo mẫu đính kèm*), học sinh chưa ra lớp gửi về UBND phường (qua Phòng Văn hóa - Xã hội phường) để xem xét.

Ngày 13/7/2026: Hội đồng tuyển sinh nộp biên bản, danh sách học sinh chưa ra lớp và danh sách tuyển sinh năm học 2026-2027 về UBND phường (qua Phòng Văn hóa - Xã hội).

3. Công an phường

Chủ động phối hợp với các trường trong công tác tuyển sinh; rà soát trẻ trong độ tuổi tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6 trên địa bàn quản lý và hướng dẫn công dân thực hiện nghiêm túc quy định của Luật Cư trú (nếu xác định công dân cư trú thực tế nhưng chưa làm thủ tục cư trú hoặc có thông tin thay đổi thông tin cá nhân nhưng chưa cập nhật vào cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư); hướng dẫn thủ tục cập nhật nơi cư trú trên VNeID; ưu tiên hỗ trợ xác minh, xử lý kịp thời các trường hợp thông tin tuyển sinh chưa thống nhất với dữ liệu dân cư quốc gia để phục vụ việc phân bổ học sinh đúng khu vực theo Kế hoạch tuyển sinh.

4. Trung tâm Cung ứng dịch vụ sự nghiệp công phường

Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội phường, các trường học, tổ dân phố trên địa bàn phường tổ chức tuyên truyền; phổ biến công khai kế hoạch công tác tuyển sinh của trường và Phường năm học 2026 - 2027 trên các phương tiện truyền thông cơ sở để toàn thể nhân dân trên địa bàn được biết

5. Các Tổ dân phố trên địa bàn phường

a) Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội phường xác nhận danh sách học sinh theo đúng đối tượng tuyển sinh; vận động học sinh ra lớp, thực hiện tốt ngày toàn dân đưa trẻ đến trường.

b) Thông báo rộng rãi Kế hoạch tuyển sinh đến đông đảo nhân dân và phụ huynh trên địa bàn Tổ được biết.

Trên đây là Kế hoạch tuyển sinh năm học 2026 - 2027 trên địa bàn phường Hòa Cường, đề nghị Hiệu trưởng các trường MN, TH, THCS nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo về UBND phường (qua Phòng Văn hóa - Xã hội phường) để xem xét, giải quyết.

Nơi nhận:

- Sở Giáo dục và Đào tạo (để b/c);
- Thường trực Đảng ủy (để b/c);
- Thường trực HĐND phường (để b/c);
- CT, PCT UBND phường (a.Thỏa);
- Công an phường (p/h);
- Văn phòng HĐND và UBND phường;
- Phòng VH-XH phường;
- Trung tâm CUĐVSNC phường;
- Hiệu trưởng các trường MN, TH, THCS (t/h);
- Các TDP trên địa bàn phường;
- Trang TTĐT phường (để đăng tải);
- Lưu: VT, PVHXXH.

CHỦ TỊCH



Trương Thanh Dũng

Phụ lục 1
DANH SÁCH DỰ KIẾN CHỈ TIÊU TUYỂN SINH NĂM HỌC 2026-2027
(kèm theo Kế hoạch số 202/VKH-UBND ngày 13 tháng 5 năm 2026
của UBND phường Hòa Cường)

I. CẤP TIỂU HỌC

TT	TRƯỜNG	Số lượng công dân sinh 2020	Đầu ra lớp 5		Đầu vào lớp 1	Ghi chú
			Số học sinh	Số lớp	Dự kiến	
1	TH Lý Công Uẩn (tổ 01 HTT đến tổ 11 HTT), (tổ 20 HTT đến tổ 53 HTT) và (tổ 49 HCB, 50 HCB và 93 HCB).	277	353	9	8	
2	TH Nguyễn Du (tổ 41 BT đến tổ 70 BT).	129	285	8	6	
3	TH Lê Quý Đôn (tổ 01 BT đến tổ 35 BT).	114	209	6	5	
4	TH Núi Thành (tổ 15 HCB đến tổ 48 HCB) và (tổ 51 HCB đến tổ 56).	211	380	9	8	
5	TH Phan Đăng Lưu (tổ 01 đến tổ 14 HCB) (tổ 57 HCB - tổ 92, tổ 94) và (tổ 53 HCN - tổ 60 HCN).	232	305	7	7	
6	TH Lê Đình Chinh (tổ 01 HCN - tổ 52 HCN) và (tổ 61 - tổ 77 HCN).	170	239	7	7	
7	TH và THCS Hòa Cường (tổ 12 - 19 HTT), (tổ 36 - tổ 40) và (tổ 71 - tổ 88 BT).	136	0	0	5	
Tổng cộng		1.269	1.771	46	46	
-	Đức Trí		103	4	4	
-	Sky-Line		189	8	11	

Ghi chú: Sĩ số 35 học sinh/lớp.

II. CẤP TRUNG HỌC CƠ SỞ

TT	TRƯỜNG	Số lượng công dân sinh 2015	Đầu ra lớp 9		Đầu vào lớp 6	Ghi chú
			Số học sinh	Số lớp	Dự kiến	
1	THCS Lý Thường Kiệt (tổ 01 HTT đến tổ 11 HTT), (tổ 20 đến tổ 53 HTT) và (tổ 49 HCB, 50 HCB và 93 HCB).	267	505	12	8	
2	THCS Trần Hưng Đạo (tổ 01 BT đến tổ 35 BT) và (tổ 41 BT đến tổ 70 BT).	263	281	7	7	
3	THCS Hồ Nghinh (tổ 01 HCN đến tổ 77 HCN).	236	215	6	6	
4	THCS Tây Sơn (tổ 01 HCB đến tổ 48 HCB) và (tổ 51 HCB đến tổ 92 HCB và tổ 94 HCB).	619	694	15	15	
5	TH và THCS Hòa Cường (tổ 12 HTT đến 19 HTT), (tổ 36 BT đến tổ 40 BT) và (tổ 71 BT đến tổ 88 BT).	156	0	0	4	
	Tổng cộng	1.541	1.695	40	40	
-	Đức Trí		127	4	4	
-	Sky-line		116	6	8	

Ghi chú: Sĩ số 40 học sinh/lớp.

III. CẤP MẦM NON

1. Các trường Công lập

TT	Tên trường	Tổng Khối Nhà trẻ		03-12 tháng		13-24 tháng				25-36 tháng		Tổng Mẫu giáo		MG bé (3-4 tuổi)		MG nhỡ (4-5 tuổi)		MG lớn (5-6 tuổi)		Ghi chú
		Nhóm trẻ	Cháu	Nhóm trẻ	Cháu	12-18		18-24		Nhóm trẻ	Cháu	Số lớp	Số học sinh	Số lớp	Số học sinh	Số lớp	Số học sinh	Số lớp	Số học sinh	
						Nhóm trẻ	Cháu	Nhóm trẻ	Cháu											
1	Trường mầm non Anh Đào (cơ sở 1/cơ sở chính)	5	105	1	15	1	20	1	20	2	50	7	220	2	50	1	30	4	140	
	Trường mầm non Anh Đào (cơ sở 2)	2	45					1	20	1	25	3	90	1	25	1	30	1	35	
2	Trường Mầm non Hoa Ban	6	138			1	18	1	20	4	100	11	345	4	100	3	105	4	140	
3	Trường Mầm non 30/4	3	70					1	20	2	50	6	180	2	50	2	60	2	70	
4	Trường Mầm non Hoàng Lan	4	85	1	20	1	20	1	20	1	25	6	180	2	50	2	60	2	70	
5	Trường Mầm non Cẩm Vân (cơ sở 1/cơ sở chính)	4	90	0	0	1	20	1	20	2	50	8	240	3	75	2	60	3	105	
	Tổng	24	533	2	35			6	120	12	300	41	1.255	14	350	11	345	16	560	

2. Các trường Ngoài công lập

TT	Tên trường	<i>Tổng Khối Nhà trẻ</i>		03-12 tháng		13-24 tháng		25-36 tháng		<i>Tổng Mẫu giáo</i>		MG bé (3-4 tuổi)		MG nhỡ (4-5 tuổi)		MG lớn (5-6 tuổi)		Ghi chú
		<i>Nhóm trẻ</i>	<i>Cháu</i>	Nhóm trẻ	Cháu	Nhóm trẻ	Cháu	Nhóm trẻ	Cháu	<i>Số lớp</i>	<i>Số học sinh</i>	Số lớp	Số học sinh	Số lớp	Số học sinh	Số lớp	Số học sinh	
1	Trường Mầm non Hồng Phúc. Số 82/1 Núi Thành.	3	62			1	18	2	44	7	172	2	46	2	54	3	72	
2	Trường Mầm non Ngôi Sao Xanh. Số 271 Nguyễn Tri Phương.	3	45	1	12	1	15	1	18	5	105	2	40	1	25	2	40	
3	Trường MN Sakura Kids. Số 622 Trưng Nữ Vương.	2	20					2	20	6	100	2	30	2	40	2	30	
4	Trường Mầm non Ngân Hà 02 Tiên Sơn 4.	4	95			1	20	3	75	11	295	4	100	3	75	4	120	
5	Trường Mầm non Xinh Xinh. Số 389 Núi Thành.	2	20			1	10	1	10	3	35	1	15	1	10	1	10	
6	Trường Mầm non Ngôi Sao Việt. Số 04-06 Huỳnh Tấn Phát.	4	52			2	20	2	32	3	63	1	17	1	22	1	24	
7	Trường Mầm non Minh Tâm. Số 116 Núi Thành.	3	65			2	40	1	25	3	75	1	25	1	25	1	25	
8	Trường Mầm non Minh Châu. Số 35/9 Trưng Nhị.	2	40			1	20	1	20	6	120	2	40	2	40	2	40	
9	Trường Mầm non BẠN CỦA BÉ. Số 01 Nguyễn Trác.	3	60			1	15	2	45	5	120	2	45	1	25	2	50	

TT	Tên trường	Tổng Khối Nhà trẻ		03-12 tháng		13-24 tháng		25-36 tháng		Tổng Mẫu giáo		MG bé (3-4 tuổi)		MG nhỡ (4-5 tuổi)		MG lớn (5-6 tuổi)		Ghi chú
		Nhóm trẻ	Cháu	Nhóm trẻ	Cháu	Nhóm trẻ	Cháu	Nhóm trẻ	Cháu	Số lớp	Số học sinh	Số lớp	Số học sinh	Số lớp	Số học sinh	Số lớp	Số học sinh	
10	Trường Mầm non Bảo Ngọc, Cơ sở 1/cơ sở chính: Số 144, đường Tiểu La.	2	35			1	15	1	20	3	68	1	19	1	27	1	22	
	Trường Mầm non Bảo Ngọc. Cơ sở 2: Số 12, đường Lương Nhữ Hộc.	2	35			1	15	1	20	5	126	1	21	2	58	2	47	
11	Trường Mầm non 123 Số 337, đường Nguyễn Hữu Thọ.	2	30			1	15	1	15	9	180	3	60	3	60	3	60	
	Trường Mầm non 123. Cơ sở 2, Lô 32-33, đường Trần Đăng Ninh.	2	30			1	15	1	15	9	180	3	60	3	60	3	60	
12	Trường Mầm non Đức Trí. Số 238 Trưng Nữ Vương	2	40			1	20	1	20	8	187	3	60	2	47	3	80	
13	Trường Mầm non Sky-Line	3	60					3	60	10	265	3	75	3	80	4	110	
TỔNG		39	689	1	12	14	220	23	439	93	2.091	31	653	28	648	34	790	

Lưu ý: Điều 15: Nhóm trẻ, lớp mẫu giáo

1. Trẻ em được tổ chức theo nhóm trẻ hoặc lớp mẫu giáo.

a) Đối với nhóm trẻ: trẻ em từ 03 tháng tuổi đến 36 tháng tuổi được tổ chức thành các nhóm trẻ. Số lượng trẻ em tối đa trong một nhóm trẻ được quy định như sau:

- Nhóm trẻ từ 03 đến 12 tháng tuổi: 15 trẻ em;
- Nhóm trẻ từ 13 đến 24 tháng tuổi: 20 trẻ em;

- Nhóm trẻ từ 25 đến 36 tháng tuổi: 25 trẻ em;
- b) Đối với lớp mẫu giáo: Trẻ em từ 03 tuổi đến 06 tuổi được tổ chức thành các lớp mẫu giáo. Số lượng trẻ em tối đa trong một lớp mẫu giáo được quy định như sau:
 - Lớp mẫu giáo 3 - 4 tuổi: 25 trẻ em;
 - Lớp mẫu giáo 4 - 5 tuổi: 30 trẻ em;
 - Lớp mẫu giáo 5 - 6 tuổi: 35 trẻ em;
- 2. Nếu số lượng trẻ em trong mỗi nhóm trẻ, lớp mẫu giáo không đủ 50% so với trẻ tối đa được quy định tại điểm a và điểm b, khoản 1 của Điều này thì được tổ chức thành nhóm trẻ ghép có không quá 20 trẻ em hoặc lớp mẫu giáo ghép có không quá 30 trẻ.
- 3. Mỗi nhóm trẻ, lớp mẫu giáo có không quá 02 trẻ em khuyết tật học hòa nhập.
- 4. Mỗi nhóm trẻ, lớp mẫu giáo có đủ số lượng giáo viên theo quy định.
- 5. Trường mầm non có thể có điểm trường ở những địa bàn khác nhau để tạo điều kiện thuận lợi cho trẻ em đến trường. Mỗi điểm trường do Hiệu trưởng phụ trách hoặc phân công Phó Hiệu trưởng phụ trách.

Phụ lục 2
DANH SÁCH HỌC SINH ĐỀ NGHỊ XEM XÉT
(Kèm theo Kế hoạch tuyển sinh số 202/KH-UBND ngày 13 tháng 5 năm 2026)

UBND PHƯỜNG HÒA CƯỜNG
TRƯỜNG:.....

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính		Chủ hộ	Tổ dân phố	Có hộ khẩu và cư trú tại địa phương	Có tạm trú và cư trú tại địa phương	Diện khác (chú thích rõ)	Đề xuất của nhà trường	Ghi chú
			Nam	Nữ							
1											
2											
3											
4											
5											
6											

Lưu ý: Đối với các trường hợp phát sinh cần có giấy xác nhận nơi cư trú và được UBND phường, Công an phường xác nhận cư trú thực tế tại địa phương.

UBND PHƯỜNG
(xác nhận và ký)

Hòa Cường, ngày tháng năm 2026
HIỆU TRƯỞNG
(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)